

Số: **4015** /QĐ-HVN

Hà Nội, ngày **06** tháng **10** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Quy định Tổ chức
và quản lý hoạt động Câu lạc bộ sinh viên

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/5/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ trường đại học ban hành kèm Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ban hành theo Thông tư số 10/2016/TT-BGD-ĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết nghị số 17/QN-HĐHN ngày 28/7/2017 thông qua quy định tổ chức và quản lý hoạt động Câu lạc bộ sinh viên;

Căn cứ Công văn số 1145/HVN-CTCT&CTSV ngày 22/9/2017 về việc góp ý Quy định Tổ chức và quản lý hoạt động Câu lạc bộ sinh viên;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Công tác chính trị và Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định Tổ chức và quản lý hoạt động của Câu lạc bộ sinh viên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các đơn vị chức năng, Trung tâm, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, trưởng các Khoa, các đơn vị có liên quan và cán bộ, sinh viên trong Học viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để b/c);
- ĐTN, HSV TP Hà Nội (để b/c);
- Đảng ủy, Ban Giám đốc (để b/c);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu VT, ĐTN, HSV, CTCT&CTSV, NTHAI(5).



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Cát Cảnh



**QUY ĐỊNH TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ
HOẠT ĐỘNG CỦA CÂU LẠC BỘ SINH VIÊN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **4015**/QĐ-HVN ngày **06** tháng **10** năm 2017)

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. *Đối tượng tham gia*: Sinh viên, học viên và cán bộ đang học tập/công tác tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam (sau đây gọi tắt là Học viện).

2. *Phạm vi áp dụng*: các Câu lạc bộ, hội, đội nhóm sinh viên hoạt động tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Câu lạc bộ, các đội, nhóm sinh viên* (viết tắt là CLB) là các tổ chức quần chúng tập hợp thanh niên, sinh viên được Học viện thành lập trên cơ sở tự nguyện, tự giác tham gia sinh hoạt của các thành viên có cùng đam mê, sở thích, năng khiếu, ý tưởng sáng tạo và mục đích học tập, rèn luyện.

2. *Ban vận động* là tập hợp những thành viên đầu tiên đưa ra ý tưởng thành lập câu lạc bộ.

3. *Ban Chủ nhiệm lâm thời* là một nhóm những người được Ban vận động bầu ra để đại diện cho câu lạc bộ; đưa ra kế hoạch, xây dựng mục đích, tôn chỉ, quy chế, điều lệ cho các hoạt động.

4. *Ban chủ nhiệm* là ban điều hành hoạt động Câu lạc bộ. Đối với hội, đội, nhóm sinh viên có thể thay đổi tên gọi “Ban chủ nhiệm” bằng “Ban điều hành”.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ pháp luật của Nhà nước và các quy định, quy chế của Học viện.

2. CLB hoạt động trên cơ sở tự nguyện của các thành viên; dân chủ thảo luận, hiệp thương biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín để quyết định các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, hoạt động của CLB.

3. Các quyết định của CLB được thông qua khi có sự đồng ý của trên 2/3 số thành viên có mặt (Các cuộc họp được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của CLB tham gia dự họp).

Điều 4. Tên gọi, biểu trưng, địa điểm hoạt động

1. *Tên gọi*: Gắn liền với mục đích, chức năng, nhiệm vụ của CLB; bao gồm: tên gọi chính thức của CLB, tên viết tắt và tên tiếng Anh (nếu có). Tên CLB sẽ được tổ chức có thẩm quyền (quy định tại điều 5) xem xét thông qua. Tên CLB sẽ không được công nhận nếu trùng với tên gọi của CLB khác trong Học viện; vi phạm thuần phong mỹ tục Việt Nam, các quy định của pháp luật và nội quy, quy định của Học viện.

2. *Biểu trưng*: Mang tính khái quát về ý nghĩa của CLB, đảm bảo tính thẩm mỹ, không vi phạm thiết kế nếu gắn logo của Học viện và được lãnh đạo Học viện thông qua. Biểu trưng không vi phạm bản quyền tác giả và chưa từng được sử dụng ở bất kỳ tổ chức nào. Phải phù hợp với đặc điểm của Học viện, với văn hóa thanh niên, sinh viên Học viện nói riêng và bản sắc dân tộc Việt Nam nói chung.

3. *Địa điểm hoạt động, sinh hoạt*: CLB phải tự sắp xếp địa điểm hoạt động, tự trang bị điện thoại liên lạc, fax, website, email... của CLB. Trường hợp CLB muốn sử dụng địa điểm sinh hoạt chung thì làm đơn đăng ký (theo mẫu 01) gửi về các đơn vị chức năng để được sắp xếp.

CHƯƠNG II. THÀNH LẬP, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CLB

Điều 5. Thẩm quyền thành lập

1. *Ban chấp hành Hội sinh viên Học viện* ra quyết định thành lập CLB theo sở thích, trừ các CLB quy định tại khoản 2 Điều này.

2. *Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Học viện* ra quyết định thành lập CLB liên quan đến tình nguyện, học tập và nghiên cứu khoa học.

3. *Giám đốc Học viện* ra quyết định thành lập CLB trong trường hợp đặc biệt.

Điều 6. Điều kiện thành lập CLB

1. Có đủ các điều kiện về nhân lực (tối thiểu 15 người tự nguyện tham gia).

2. Tôn chỉ, mục đích hoạt động của CLB phải phù hợp với đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy định của Học viện.

3. Có đề án hoạt động theo quy định.

Điều 7. Thủ tục thành lập

1. *Ban vận động xây dựng đề án thành lập CLB* xây dựng đề án, dự thảo điều lệ, quy chế hoạt động, dự kiến danh sách Ban Chủ nhiệm lâm thời và công văn đề nghị thành lập CLB trình đơn vị có thẩm quyền quy định tại Điều 5 (theo mẫu 02) để xem

xét. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, đơn vị có thẩm quyền ra quyết định thành lập hoặc trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do nếu không ra quyết định thành lập.

2. Đơn vị có thẩm quyền ra quyết định thành lập CLB có quyền chỉ định Ban Chủ nhiệm lâm thời CLB trên cơ sở danh sách dự kiến Ban chủ nhiệm lâm thời.

3. Đơn vị có thẩm quyền thành lập có trách nhiệm quản lý CLB hoặc ủy quyền cho đơn vị trực thuộc quản lý.

4. Sau thời gian hoạt động (tối đa không quá 6 tháng), Ban Chủ nhiệm lâm thời xin ý kiến chỉ đạo của cấp quản lý trực tiếp, tổ chức Hội nghị để bầu ra Ban Chủ nhiệm chính thức.

5. Đơn vị có thẩm quyền tại Điều 5 của quy định này ra quyết định công nhận danh sách chính thức Ban chủ nhiệm CLB.

Điều 8. Cơ cấu tổ chức CLB

1. Mỗi CLB đều có 01 Ban chủ nhiệm CLB và các thành viên tham gia CLB. Ban Chủ nhiệm CLB gồm 01 Chủ nhiệm, các phó Chủ nhiệm và các ủy viên:

a) CLB dưới 100 thành viên: Ban Chủ nhiệm CLB có từ 3 đến 7 thành viên với 1 Chủ nhiệm, 1 Phó Chủ nhiệm, 1-6 ủy viên.

b) CLB có từ 100 đến 300 thành viên: Ban Chủ nhiệm CLB có từ 5 đến 11 thành viên với 1 Chủ nhiệm, 2 Phó Chủ nhiệm, 2-8 ủy viên.

c) CLB có trên 300 thành viên: Ban Chủ nhiệm CLB có từ 9 đến 21 thành viên với 1 Chủ nhiệm, 3 Phó Chủ nhiệm, 5-17 ủy viên.

d) Căn cứ số lượng thành viên và đề xuất kiến nghị của Ban Chủ nhiệm CLB, các đơn vị có thẩm quyền quyết định số lượng thành viên Ban Chủ nhiệm phù hợp với điều kiện thực tiễn.

2. Ban Chủ nhiệm do Hội nghị thành viên CLB bầu ra trên cơ sở định hướng của Học viện đồng thời phải được ít nhất 1/2 số thành viên trong CLB tín nhiệm, đồng ý tán thành.

Điều 9. Nhiệm kỳ hoạt động của Ban chủ nhiệm CLB

Nhiệm kỳ hoạt động của Ban Chủ nhiệm CLB không quá 02 năm. Kết thúc nhiệm kỳ hoạt động, CLB tiến hành Hội nghị thành viên nhằm tổng kết hoạt động trong nhiệm kỳ, đề ra phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tới và bầu lại các vị trí chủ

chốt trong Ban Chủ nhiệm. Trong quá trình hoạt động, khi có quá 2/3 số lượng thành viên trong CLB yêu cầu bầu lại vị trí trong Ban Chủ nhiệm thì có thể tiến hành Hội nghị.

Điều 10. Chức năng, nhiệm vụ CLB

1. *Tập hợp thanh niên, sinh viên* đang học tập tại Học viện có nguyện vọng tham gia sinh hoạt theo đúng mục đích và tôn chỉ của CLB.

2. *Tạo môi trường học tập, rèn luyện* “Đức - Trí - Thể - Mỹ”; đồng hành hỗ trợ thanh niên, sinh viên trên con đường lập thân, lập nghiệp.

3. *Tổ chức các chương trình hoạt động* cho các thành viên có cùng sở thích tham gia trong CLB đáp ứng nhu cầu lợi ích chính đáng của thanh niên, sinh viên; khơi dậy và phát huy năng khiếu, sở trường, bản lĩnh, trí tuệ, khát vọng cống hiến và sức sáng tạo của thanh niên, sinh viên.

4. *Huy động nguồn lực của xã hội* quan tâm chăm lo, bồi dưỡng và tạo điều kiện để sinh viên được học tập, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành.

Điều 11. Chức năng, nhiệm vụ của Ban chủ nhiệm CLB và các thành viên

1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chủ nhiệm

a) Ban Chủ nhiệm CLB trực tiếp quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động CLB;
b) Ban Chủ nhiệm chịu trách nhiệm tổ chức hoạt động của CLB, đề ra phương hướng hoạt động nhằm đạt được những mục đích, nhiệm vụ của CLB;

d) Ban Chủ nhiệm có quyền và trách nhiệm xem xét, quyết định kết nạp hoặc xóa tên thành viên CLB;

e) Ban Chủ nhiệm chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của CLB trước Học viện và cấp quản lý trực tiếp; xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động cho CLB;

f) Ban Chủ nhiệm báo cáo hoạt động định kỳ của CLB (hàng kỳ, hàng năm) và theo quy định;

g) Ban Chủ nhiệm Đại diện CLB trong công tác đối ngoại và trong việc đề xuất ý kiến, nguyện vọng của thành viên với cấp trên;

h) Tổ chức Hội nghị đúng thời hạn, thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý hoạt động các CLB thanh niên, sinh viên.

2. Phân công nhiệm vụ trong Ban Chủ nhiệm CLB

a) Chủ nhiệm CLB chịu trách nhiệm chung về mọi hoạt động của CLB, hoạch định phương hướng hoạt động, mô hình quản lý CLB, thực hiện công tác báo cáo định kỳ cho cấp trên lãnh đạo, chỉ đạo;

b) Phó chủ nhiệm CLB chịu trách nhiệm về tổ chức các hoạt động phong trào, hỗ trợ Chủ nhiệm trong công tác quản lý nhân sự, tổ chức các sự kiện của CLB;

c) Ủy viên phụ trách các vấn đề về xây dựng chương trình, kế hoạch, về hành chính, tài chính... phụ trách các tiểu ban theo sự phân công của Ban Chủ nhiệm CLB.

3. Quyền lợi, nghĩa vụ của thành viên CLB

a) Được ghi tên trong danh sách thành viên và cấp thẻ thành viên CLB và sử dụng thẻ khi tham gia các hoạt động của CLB; được rút tên khỏi danh sách CLB khi có đơn xin thôi không tham gia CLB.

b) Được tham gia tất cả các hoạt động của CLB; được đề xuất các nguyện vọng và ý kiến chính đáng; được giúp đỡ và tạo điều kiện trong quá trình tham gia sinh hoạt;

c) Được thông tin, thảo luận, góp ý và biểu quyết các vấn đề liên quan tới công tác tổ chức và hoạt động của CLB; được ứng cử, đề cử và bầu cử vào Ban Chủ nhiệm CLB;

d) Được biểu dương, khen thưởng khi có những đóng góp tích cực, xuất sắc trong các hoạt động của CLB, của Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và Học viện;

e) Nghiêm chỉnh chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của Học viện; tôn trọng và tuân thủ điều lệ của CLB, giữ gìn tư cách thành viên.

f) Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình và tích cực tham gia các hoạt động của CLB; thực hiện các nhiệm vụ của CLB theo sự phân công của Ban Chủ nhiệm;

g) Tuyên truyền nâng cao uy tín, chất lượng hoạt động và xây dựng thương hiệu của CLB; giới thiệu và phát triển thành viên mới; sinh hoạt và đóng góp kinh phí (nếu có) theo quy định của CLB.

h) Được xem xét tính điểm rèn luyện cho những thành viên có đóng góp tích cực, thành tích xuất sắc trong các hoạt động của CLB, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và Học viện.

Điều 12. Sáp nhập, chia tách và giải thể CLB

1. Sáp nhập, chia tách CLB

Để phù hợp với hoạt động thực tiễn của phong trào sinh viên các CLB có quyền sáp nhập, chia tách và được sự đồng ý của đơn vị có thẩm quyền.

2. Giải thể CLB

a) Ban Chủ nhiệm CLB làm đơn xin giải thể CLB (theo mẫu 3) khi không còn nhu cầu hoạt động, trên cơ sở trên 2/3 số thành viên CLB biểu quyết đề nghị.

b) Trong 6 tháng CLB không hoạt động không có lý do chính đáng, hoạt động của CLB không đúng quy chế, vi phạm pháp luật. Cấp đã ra quyết định thành lập CLB sẽ ra quyết định giải thể CLB.

c) Khi có quyết định giải thể, CLB phải đình chỉ mọi hoạt động và chậm nhất một tháng, Ban Chủ nhiệm CLB phải giải quyết tài sản tự có của CLB theo quy chế của CLB và pháp luật của Nhà nước. Đồng thời nộp tài sản được cấp của CLB về cấp đã ra quyết định thành lập (nếu có).

Điều 13. Đình chỉ và tạm đình chỉ hoạt động CLB

Các đơn vị có thẩm quyền quy định tại Điều 5 có quyền đình chỉ và tạm đình chỉ hoạt động của các CLB vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của Học viện.

CHƯƠNG III. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CLB

Điều 14. Phân cấp quản lý CLB

1. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Học viện, Hội sinh viên Học viện chịu trách nhiệm quản lý và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về các hoạt động của CLB do đơn vị ra quyết định thành lập.

2. Ban Giám đốc quản lý hoặc ủy quyền cho các đơn vị chức năng quản lý hoạt động của CLB do Giám đốc ra quyết định thành lập. Đơn vị được ủy quyền chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về hoạt động CLB.

Điều 15. Những nội dung phải quản lý

1. Kế hoạch hoạt động thường niên

Theo năm học, CLB có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động lên đơn vị trực tiếp quản lý xin chủ chương phê duyệt. Đơn vị trực tiếp quản lý xác nhận kế hoạch cho

CLB triển khai hoạt động. Đơn vị quản lý các CLB lập kế hoạch tổng hợp các hoạt động của CLB báo cáo Ban Giám đốc.

2. Tổ chức các sự kiện

Tối thiểu 2 tuần trước khi sự kiện diễn ra CLB phải trình đề án đến đơn vị quản lý trực tiếp. Đơn vị trực tiếp quản lý CLB báo cáo Ban Giám đốc thông qua Ban CTCT&CTSV để xin ý kiến chỉ đạo.

3. Truyền thông của CLB

a) Trong các điều kiện cụ thể CLB được phép lập website, facebook. Trước khi lập, CLB cần có đề án trình đơn vị quản lý để xin ý kiến. Đơn vị quản lý có quyền giám sát, tham gia quản lý website cũng như facebook của CLB.

b) Các phát ngôn liên quan đến Học viện phải xin ý kiến chỉ đạo của đơn vị trực tiếp quản lý.

4. Con dấu CLB

CLB không được phép sử dụng con dấu.

5. Nhân sự

a) Sau mỗi nhiệm kỳ hoạt động, sau khi bầu Ban chủ nhiệm mới, CLB làm văn bản báo đơn vị trực tiếp phụ trách. Các đơn vị có thẩm quyền ra quyết định công nhận danh sách chính thức Ban chủ nhiệm CLB.

b) Khi có sự biến động về thành viên Ban chủ nhiệm, CLB phải có văn bản báo cáo cho đơn vị trực tiếp quản lý.

6. Tài chính

a) Ban Chủ nhiệm CLB tổng hợp báo cáo kinh phí định kỳ 6 tháng 1 lần hoặc đột xuất (nếu có) cho đơn vị trực tiếp quản lý CLB.

b) Đơn vị ra quyết định thành lập hoặc được ủy quyền quản lý CLB được phép giám sát, kiểm tra đột xuất kinh phí CLB.

7. Đồng phục, thẻ thành viên CLB

a) CLB chịu trách nhiệm quản lý đồng phục và thẻ thành viên của mình.

b) Trước khi ban hành đồng phục, thẻ thành viên Ban chủ nhiệm CLB xin ý kiến của đơn vị trực tiếp quản lý.

8. Các nội dung quản lý CLB khác

Áp dụng theo quy định của Học viện

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Thông tin bằng văn bản do CLB ban hành phải có chữ ký của Ban Chủ nhiệm CLB.

2. Các văn bản do CLB ban hành được gửi đến các địa chỉ sau:

- a) Ban Giám đốc Học viện để báo cáo;
- b) Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên, Ban Chấp hành Hội sinh viên, Ban CTCT&CTSV để báo cáo;
- c) Cấp quản lý trực tiếp (Cơ sở đào tạo, Khoa, Phòng, Ban, Liên chi đoàn, Liên chi hội) để báo cáo; các đơn vị có liên quan;
- d) Các thành viên CLB, các cá nhân có liên quan để thực hiện;
- e) Lưu tại văn phòng Đoàn thanh niên (VPĐ), Văn phòng HSV (VPHSV), Ban Công tác chính trị và Công tác sinh viên (CTCT&CTSV), Câu lạc bộ (CLB)
- f) Báo cáo định kỳ 6 tháng 1 lần các hoạt động đã thực hiện lên đơn vị quản lý (theo mẫu do đơn vị quản lý quy định). Các đơn vị quản lý CLB chịu trách nhiệm tổng hợp và báo cáo Ban Giám đốc (theo mẫu 04) thông qua Ban CTCT &CTSV.

CHƯƠNG IV. TÀI CHÍNH CỦA CLB

Điều 17. Hội phí

1. Hội phí do các thành viên CLB tự nguyện đóng góp để duy trì sinh hoạt thường xuyên cũng như tổ chức các chương trình công tác của CLB trên cơ sở được sự đồng ý của trên 2/3 tổng số thành viên của CLB.

2. Căn cứ điều kiện thực tiễn, Ban Chủ nhiệm cùng các thành viên chính thức trong CLB quyết định mức hội phí và chịu trách nhiệm quản lý hội phí phục vụ các hoạt động của CLB.

3. Hội phí được các thành viên trong CLB thống nhất đóng góp theo định kỳ (1 lần/ tháng, 1 lần/quý, 1 lần/năm) hoặc đột xuất.

4. Ban chủ nhiệm CLB phải công khai tài chính của CLB trong thời gian 6 tháng 1 lần và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thu chi của CLB.

Điều 18. Kinh phí tổ chức hoạt động của CLB

1. Các khoản thu phục vụ tổ chức hoạt động của CLB

- a) Hội phí do các thành viên của CLB đóng góp.
- b) Kinh phí do các tổ chức, cá nhân hỗ trợ (căn cứ vào chương trình, kế hoạch công tác của CLB và thực tiễn các hoạt động được phê duyệt).
- c) Nguồn thu hợp pháp khác từ các hoạt động của CLB, do các tổ chức, cá nhân tài trợ chính đáng và hợp pháp.

2. Các khoản chi phục vụ tổ chức hoạt động của CLB

- a) Chi phục vụ tổ chức hoạt động của CLB;
- b) Cơ sở vật chất phục vụ tổ chức hoạt động của CLB;
- c) Chi khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.

Điều 19. Quản lý kinh phí

1. Ban Chủ nhiệm CLB trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm trước CLB và pháp luật về các khoản thu, chi theo nguyên tắc công khai minh bạch, đảm bảo hiệu quả.
2. Ban Chủ nhiệm CLB tổng hợp báo cáo kinh phí định kỳ 6 tháng 1 lần hoặc đột xuất (nếu có) cho đơn vị trực tiếp quản lý CLB.
3. Đơn vị ra quyết định thành lập hoặc được ủy quyền quản lý CLB được phép giám sát, kiểm tra đột xuất kinh phí CLB.

CHƯƠNG V. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 20. Khen thưởng

1. Ban Chủ nhiệm CLB đánh giá hoạt động của từng thành viên theo định kỳ 6 tháng/lần hoặc 12 tháng/lần, hoặc mỗi học kỳ, mỗi năm học, mỗi nhiệm kỳ hoặc hoạt động đột xuất đối với thành viên có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực cho các hoạt động của CLB.
2. Hình thức khen thưởng
 - a) Ban Chủ nhiệm tuyên dương thành viên có thành tích xuất sắc trước CLB, và xác nhận về Khoa để tính điểm rèn luyện cho các thành viên có thành tích xuất sắc;
 - b) Ban Chủ nhiệm giới thiệu và đề nghị Đảng ủy, Ban Giám đốc, Ban Chấp hành Đoàn Học viện, Ban Chấp hành Hội sinh viên Học viện tuyên dương khen thưởng;

c) Ban Chấp hành Đoàn Học viện, Ban Chấp hành Hội sinh viên Học viện đề nghị Trung ương Đoàn, Thành đoàn Hà Nội, Trung ương Hội sinh viên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam Thành phố Hà Nội tuyên dương khen thưởng;

Điều 21. Kỷ luật

1. Ban Chủ nhiệm xem xét, áp dụng các hình thức kỷ luật đối với những thành viên vi phạm quy chế tổ chức và hoạt động CLB, không tuân thủ điều lệ, nội quy do CLB hoặc có hành vi sai phạm làm ảnh hưởng đến uy tín CLB, của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Học viện, Hội sinh viên Việt Nam Học viện và Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

2. Hình thức kỷ luật: Căn cứ mức độ hoàn thành các nhiệm vụ công tác, mức độ vi phạm của thành viên, Ban Chủ nhiệm CLB có thể nhắc nhở, phê bình, khiển trách thành viên trước CLB, xóa tên trong danh sách thành viên CLB. Trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng, Ban Chủ nhiệm sẽ đề nghị Hội đồng khen thưởng – kỷ luật của Học viện Nông nghiệp Việt Nam hoặc các cơ quan chức năng xem xét kỷ luật.

CHƯƠNG VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Trưởng các đơn vị có trách nhiệm phổ biến Quy định này đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên có trách nhiệm phổ biến Quy định này đến người học để thống nhất thực hiện trong toàn Học viện. Các đơn vị, cá nhân phải nghiêm chỉnh thực hiện, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật và theo quy định của Học viện.